

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN THỰC PHẨM

Số: 03/TL-MLNS/2026

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2010 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2011;
- Căn cứ vào các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2026. Chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A (BÊN MUA): CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH RAU SẠCH THĂNG LONG

Đại diện : Ông Mai Danh Hiệu Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Số 14 Phố Nguyễn Văn Ngọc, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: : 0915968899
Mã số thuế : 0110405961
Tài khoản số : 36856868 mở tại ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank)

BÊN B (BÊN BÁN): CÔNG TY TNHH MÊ LINH NGỌC SON

Đại diện : Ông Phạm Ngọc Sơn Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 0988731835
Mã số thuế : 0111234814
Tài khoản số : 833268686 mở tại ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội (MBBank) - chi nhánh Quang Minh

Hai bên cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng mua bán **RAU, CỦ QUẢ CÁC LOẠI VÀ CÁC SẢN PHẨM KHÁC** với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1: Phạm vi và đối tượng của hợp đồng

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A các mặt hàng **RAU, CỦ QUẢ CÁC LOẠI VÀ CÁC SẢN PHẨM KHÁC** theo đơn đặt hàng của Bên A.
- Các sản phẩm thực phẩm do bên B kinh doanh đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, số lượng, chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn của bên A và phù hợp với các quy định pháp luật của Việt Nam.

Điều 2: Giá cả và phương thức thanh toán

2.1. Giá cả:

- Giá do hai bên thỏa thuận theo từng thời điểm (theo giá thị trường)
- Trường hợp có sự thay đổi về giá, bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A trước thời điểm giao hàng tối thiểu 24h và chỉ được áp dụng sau khi bên A xác nhận.
- Việc thỏa thuận giá có thể được thực hiện qua điện thoại, Zalo, email hoặc hình thức khác do hai bên thống nhất và được coi là có giá trị pháp lý làm căn cứ thực hiện và thanh toán.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Bên B có trách nhiệm lập bảng đối chiếu công nợ, hóa đơn gửi cho Bên A vào ngày mùng 1 hàng tháng. Bên A sẽ đối chiếu và chuyển bảng đối chiếu công nợ cho Bên B chậm nhất sau 5 ngày kể từ ngày Bên A nhận được chứng từ của Bên B.
- Thời hạn thanh toán không quá 45 ngày kể từ ngày hai bên đối chiếu xong công nợ và Bên B cung cấp đầy đủ hóa đơn hợp lệ.
- Hình thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Điều 3: Phương thức đặt hàng

3.1. Bên A đặt hàng cho bên B thông qua các hình thức sau:

- + Qua điện thoại và zalo số:
- + Qua email:

3.2. Thời gian đặt hàng: Bên A sẽ thông báo đơn đặt hàng về số lượng và chủng loại cụ thể theo ngày cho Bên B qua điện thoại hoặc zalo. Đơn đặt hàng cho ngày kế tiếp Bên A gửi Bên B muộn nhất là vào 20h hàng ngày.

Điều 4: Giao hàng và vận chuyển

4.1. Địa điểm giao nhận hàng: Toàn bộ hàng hóa được Bên A đến nhận trực tiếp tại địa điểm của Bên B tại địa chỉ: Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam, hoặc địa điểm khác do Bên B thông báo bằng văn bản/Zalo/email trước khi giao hàng.

4.2. Thời gian giao nhận hàng: Bên B chuẩn bị hàng hóa theo đúng đơn đặt hàng. Bên A cử người đến nhận hàng tại địa điểm của Bên B theo thời gian hai bên đã thống nhất trong từng đơn hàng.

Điều 5: Trách nhiệm của Bên A

- Bên A thông báo chính xác ngày, giờ, và số lượng hàng hóa cần cung cấp cho bên B theo yêu cầu cụ thể của bên A.
- Bên A có trách nhiệm tổ chức phương tiện và nhân sự để nhận hàng, kiểm tra và vận chuyển hàng hóa sau khi đã nghiệm thu tại nơi nhận hàng của Bên B.
- Bên A có trách nhiệm mua và thanh toán toàn bộ số hàng đã đặt hàng và đã được nghiệm thu đạt yêu cầu.
- Khi nhận hàng, Bên A có trách nhiệm kiểm tra thực phẩm về số lượng, chất lượng ngay tại thời điểm giao, có biên bản giao nhận hàng ngày. Trường hợp phát hiện hàng thiếu hoặc hàng không đúng tiêu chuẩn, Bên A lập biên bản tại chỗ và có quyền: Từ chối nhận hàng; yêu cầu đổi/ trả hoặc bổ sung hàng và nhân viên B phải xác nhận.
- Thực phẩm Bên B cung cấp sau khi đã được Bên A kiểm tra, Bên A sẽ ký nhận vào phiếu nhận hàng để làm căn cứ thanh toán.
- Sau khi Bên A đã ký nhận hàng tại nơi nhận của Bên B, mọi rủi ro liên quan đến hàng hóa (trừ lỗi thuộc về chất lượng đã có từ trước khi bàn giao) sẽ thuộc trách nhiệm của Bên A.

Điều 6. Trách nhiệm của bên B

- Bên B có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hàng hóa, sắp xếp hàng tại nơi nhận, đảm bảo điều kiện bảo quản, chất lượng, số lượng theo đơn đặt hàng.



- Hàng hoá giao nhận phải kèm theo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của thực phẩm cung cấp.
- Sau mỗi lần giao nhận hàng hóa, các bên kiểm tra, ký vào Biên bản giao nhận, cuối tháng lập biên bản đối chiếu công nợ làm căn cứ thanh toán.
- Phải bổ sung hàng cho Bên A khi Bên A phát sinh nhu cầu gọi thêm hàng.
- Bên B đảm bảo cung cấp các mặt hàng đúng chủng loại, đủ số lượng, trọng lượng và quy cách từng loại theo đơn đặt hàng của Bên A. Bên B cam kết tất cả thực phẩm giao cho Bên A là thực phẩm đảm bảo ATVSTP, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Không được giao hàng hóa kém chất lượng, có mầm dịch hoặc có nguồn gốc trong vùng dịch bệnh cho Bên A. Không thu mua nguyên liệu tại các vùng bị nhiễm độc, nhiễm khuẩn, vùng dịch bệnh. Không được sử dụng các loại hóa chất, phẩm màu bảo quản nằm ngoài danh mục cho phép của Bộ Y Tế.

Điều 7: Phạt vi phạm Hợp đồng

- Khi Bên A nhận hàng nếu thấy thực phẩm không đảm bảo chất lượng, không đủ số lượng, trọng lượng, không đúng quy cách thì Bên A có quyền trả lại toàn bộ hoặc một phần thực phẩm cho Bên B. Bên B phải có trách nhiệm bổ sung kịp thời hàng hóa cho Bên A trong thời gian 30 phút và có trách nhiệm bồi thường, chi trả mọi chi phí phát sinh do việc cung cấp hàng hóa không đảm bảo chất lượng của Bên B gây ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động sản xuất của Bên A.
- Bên B không chuẩn bị sẵn hàng đúng thời gian để Bên A đến nhận theo đơn đặt hàng đã thống nhất, gây ảnh hưởng đến hoạt động của Bên A, thì Bên A có quyền áp dụng chế tài tương ứng hoặc từ chối nhận một phần/toàn bộ đơn hàng.
- Tất cả những rủi ro của Bên A mà nguyên nhân do dùng thực phẩm của Bên B cung cấp, Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài chính của Bên A cũng như chịu trách nhiệm pháp lý trước Pháp luật.
- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B cung cấp cho Bên A những thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATVSTP.

Điều 8: Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ký kết.
- Thời hạn hợp đồng: Hợp đồng này có giá trị 12 tháng kể từ ngày ký kết. Hết thời hạn trên, nếu hai Bên không có ý kiến gì thì Hợp đồng được tự động gia hạn trong thời gian tiếp theo và hợp đồng tự thanh lý khi hai bên không phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa.



- Mỗi thay đổi hoặc điều chỉnh của hợp đồng phải được thảo luận và sự đồng ý của cả hai bên. Nếu phát sinh những yêu cầu cụ thể phải lập thành văn bản làm cơ sở để giải quyết.
- Mỗi bên đều có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn và báo cho bên đối tác thời gian là trước 30 ngày bằng văn bản.
- Trường hợp phát sinh tranh chấp, hai bên ưu tiên thương lượng; nếu không đạt được thỏa thuận thì khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền.
- Hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm hai bên ký kết và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Mai Danh Hiệu

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Phạm Ngọc Sơn

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0111234814

Đăng ký lần đầu: ngày 30 tháng 09 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÊ LINH NGỌC SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988731835

Số Fax:

Thư điện tử: Sonphamm01@gmail.com

Website:

3. Vốn điều lệ : 3.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Ba tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ, chữ đệm và tên: PHẠM NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 28/04/1996

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 001096020943

Địa chỉ liên lạc: *Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 28/04/1996

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 001096020943

Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00001

Đăng ký lần đầu, ngày 14 tháng 11 năm 2025

1. Tên địa điểm kinh doanh: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH SỐ 1 - CÔNG TY TNHH MÊ LINH NGỌC SƠN

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Thôn Đàm, Xã Phúc Thịnh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988731835

Số Fax:

Thư điện tử: Sonphamm01@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ, chữ đệm và tên: PHẠM NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 28/04/1996

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 001096020943

Địa chỉ liên lạc: *Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY TNHH MÊ LINH NGỌC SƠN

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 0111234814

Địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp/chi nhánh: Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE

OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN / CERTIFICATION

Cơ sở/ Establishment: **ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH SỐ 1 - CÔNG TY TNHH
MÊ LINH NGỌC SƠN**

Mã số đăng ký kinh doanh/ Registration number: **0111234814.-00001**

Địa chỉ/ Address: **Thôn Đàm, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội**

Điện thoại/ Tel: **0988731835** Email:

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:
*Has been found to be in compliance with food safety regulations
for following products:*

Sơ chế và kinh doanh rau, củ

Số cấp/ Number: **84** ./ **2026** ./NNMT-HAN

Có hiệu lực đến ngày **01** tháng **04** năm **2029**

Valid until(date/mont/year) **01/04/2029**

Và thay thế giấy chứng nhận số:
and replaces The Certificate N^o:

Hà Nội, ngày **01** tháng **04** năm **2026** , day/month/year

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tạ Văn Tường

CÔNG TY TNHH MÊ LINH
NGỌC SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN TẬP HUẤN KIẾN THỨC
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 001/2026/XNTKATTP

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ kết quả kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định tại Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: Công ty TNHH Mê Linh Ngọc Sơn

Địa chỉ: Khu 3, Thôn Do Thượng, Xã Mê Linh, Thành phố Hà Nội

Giấy CNĐKKD: 0111234814

Cấp ngày: 30/09/2025

Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội

Xác nhận các ông/bà có tên theo danh sách kèm theo đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và đã đạt kết quả kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm tại buổi kiểm tra ngày 04 tháng 01 năm 2026 theo quy định hiện hành.

Giấy này có giá trị trong thời hạn 03 năm kể từ ngày cấp.

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

XÁC NHẬN

(Ký, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Ngọc Sơn

Danh sách kèm theo giấy xác nhận tập huấn kiến thức về An toàn thực phẩm

Số: 001/2026/XNTKATTP

Hà nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

TT	Họ và tên	Nam	Nữ	Bộ phận hiện đang làm việc tại cơ sở
1	Phạm Ngọc Sơn	x		Chủ cơ sở 

PHỤ LỤC SỐ XXIV
MẪU GIẤY KHÁM SỨC KHỎE DÙNG CHO NGƯỜI TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ VẠN THÔNG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 472/GKSK-ĐKYC

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

1. Họ và tên (chữ in hoa): PHAM NGOC SON
2. Giới: Nam ☐ Nữ ☒
3. Sinh ngày tháng năm: 28 / 04 / 1996 (Tuổi:)
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh CD: 001096020943
5. Cấp ngày 27 / 08 / 2022 tại: Cục Cảnh Sát
6. Khám sức khỏe hiện tại: Khu 3 do Phuong - Melinh - HN

* Lưu ý: Trường hợp có Chứng KSK có CCCD gắn chip hoặc có số định danh công dân đã thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phần HÀNH CHÍNH nêu trên chỉ cần ghi các mục (1) Họ và tên, (3) Ngày tháng năm sinh, (4) Số định danh công dân

7. Lý do khám sức khỏe: Hoàn thiện hồ sơ

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ☒; b) Có ☐;

Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	STT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☒	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☒
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☒	13	Bệnh tâm thần	☐	☒
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☒	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☒
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thủng бара	☐	☒	15	Ngất, chóng mặt	☐	☒
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☒	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☒
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐	☒	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☒
7	Tăng huyết áp	☐	☒	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☒
8	Khó thở	☐	☒	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☒

9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☒	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☒
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☒	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☒
11	Nghiện rượu, bia	☐	☒	22	Bệnh khác (ghi rõ)	☐	☒

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:.....
.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):
.....

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

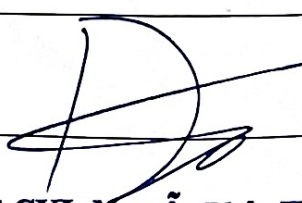
Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

.....
Phạm Ngọc Sơn.....

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 170 cm; Cân nặng: 50 kg; Chỉ số BMI:
Mạch: 71 lần/phút; Huyết áp: 132 / 56 mmHg
Phân loại thể lực:

II. KHÁM LÂM SÀNG

NỘI DUNG KHÁM			Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1.	Nội khoa		 BS. CKI. Nguyễn Phúc Hà
a)	Tuần hoàn:	T ₁ T ₂ đều	
	Phân loại:	Đ	
b)	Hô hấp:	PPPNN rõ	
	Phân loại:	Đ	 BS. CKI. Nguyễn Phúc Hà
c)	Tiêu hóa:		
	Phân loại:		
d)	Thận – tiết niệu:	Bình thường	
	Phân loại:	Đ	



d)	Nội tiết:		
	Phân loại:	BT	
e)	Cơ - xương - khớp:	II	
	Phân loại:	PT gãy xương đùi ~ Nhau	
g)	Thần kinh:	MO	BS. CKI. Nguyễn Phúc Hà
	Phân loại:	I	
h)	Tâm thần:	Trí tuệ suy giảm, hưng phấn	
	Phân loại:	loại I	
2.	Ngoại khoa, Da liễu:		
	- Ngoại khoa:	Bình thường	
	Phân loại:		
	- Da liễu:	không thấy bất thường da	
	Phân loại:	loại I	
3.	Sản phụ khoa:		
	Phân loại:		
	Mắt		
	Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải... 9/10 Mắt trái... 10/10		
	Có kính: Mắt phải..... Mắt trái.....		
	Các bệnh về mắt (nếu có):	2M: Bình thường	
	Phân loại:	I	
5.	Tai - Mũi - Họng		
	Kết quả khám thính lực:		
	Tai trái: Nói thường..... 5..... m; Nói thầm..... 0.5..... m		
	Tai phải: Nói thường..... 5..... m; Nói thầm..... 0.15..... m		
	Các bệnh về Tai mũi họng (nếu có):		
	Phân loại:	I	
6.	Răng - Hàm - Mặt		
	Kết quả khám: Hàm trên:		
	Hàm dưới:		
	Các bệnh về Răng hàm mặt (nếu có):		
	Phân loại:	I	



[Signature]

BS. CKI. Nguyễn Phúc Hà

[Signature]
Nguyễn Thị Kha

[Signature]
Nguyễn Thị Kha

[Signature]
Bs. Nguyễn Văn Đức

[Signature]
BS. CK. Nguyễn Thị Huệ

[Signature]
BS. CK. Võ Thị Nhân

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: 4,72 g/L Số lượng Bạch cầu: 6,1 g/L Số lượng Tiểu cầu: 225 g/L b) Sinh hóa máu: Đường máu: 5,68 mmol/L Urê: 5,5 mmol/L Creatinin: 84 mmol/L ASAT (GOT): 17,6 u/L ALAT (GPT): 13,2 u/L	BS. CKI. Nguyễn Thị Kim Tuyền
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: Âm Tính b) Prôtêin: Âm Tính c) Khác (nếu có):	BS. CKI. Nguyễn Thị Kim Tuyền
3. Chẩn đoán hình ảnh (X.Quang tim phổi thẳng) Hình ảnh X.Quang tim phổi hiện tại bình thường	NG Văn Lang

IV. KẾT LUẬN

Loại II

1. Phân loại sức khỏe:
2. Các bệnh, tật (nếu có): Hiện tại đủ sức khỏe học tập công tác

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



BS. CKI. Nguyễn Phúc Hà